

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ ĐĂNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2023/HSST
Ngày: 10/5/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐĂNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội Đ xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thùy Linh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đức Hoà;
Bà Lê Thị Thận.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Đàm - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 32/2023/ HSST ngày 22 tháng 3 năm 2023. đối với bị cáo:

Họ và tên: **Triệu Lâm Đ**, tên gọi khác: không, sinh năm 1992 tại tỉnh: Lâm Đ; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không. Nơi cư trú: thôn 3, xã B, huyện B, tỉnh P. Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 06/12.

Con ông Triệu Phúc C và bà Bàn Thị T. Bị cáo có mặt tại điểm cầu nhà tạm giữ Công an huyện Bù Đăng.

Tiền án; Tiền sự: không.

Nhân thân bị cáo: Ngày 29/10/2020, bị Cơ quan CSĐT - Công an huyện Bù Đăng khởi tố về tội Cố ý gây thương tích, theo khoản 1 Điều 134 BLHS. Ngày 05/3/2021, Viện KSND huyện Bù Đăng ra quyết định đình chỉ điều tra vụ án do người bị hại rút yêu cầu khởi tố. Công an huyện Bù Đăng đã ra Quyết định xử phạt hành chính 2.500.000đ, đã chấp hành xong.

Bị can bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/12/2022 cho đến nay.

Những người tham gia tố tụng khác:

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Hoàng Văn M, sinh năm 1980 (vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn 6, xã B, huyện B, tỉnh P.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 09/12/2022, Triệu Lâm Đ xuống thành phố M mua 01 gói ma túy, loại Methamphetamine của một người đàn ông (không rõ nhân thân, lý lịch) với giá 300.000 Đ. Mua xong, Đ mang gói ma túy và một bộ dụng cụ sử dụng ma túy (Đ xin của một người không rõ nhân thân, lý lịch) về cất giấu trong phòng ngủ của mình tại nhà ông Triệu Phúc C (là bố ruột của Đ) ở thôn 3, xã B, huyện B, tỉnh P. Tối ngày 13/12/2022 khi Đ đang ở nhà thì có Hoàng Văn M đến chơi, rồi vào phòng của Đ nằm ngủ để chờ đến giờ xem bóng đá. Đến khoảng 01 giờ ngày 14/12/2022, Đ lấy gói ma túy ra bỏ vào bộ dụng cụ rồi dùng bật lửa đốt lên sử dụng bằng hình thức hút, M tỉnh dậy nói với Đ “cho anh hút vài hơi để tỉnh ngủ xem bóng đá”, Đ đồng ý và đưa bộ dụng cụ chứa ma túy cho M sử dụng. Sau khi Đ và M sử dụng ma túy xong, cả hai ngồi xem bóng đá. Khoảng 03 giờ 40 phút cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bù Đăng phối hợp với công an xã Bom Bo tiến hành kiểm tra hành chính nơi ở của Đ, do hoảng sợ nên Đ ném bộ dụng cụ chứa ma túy ra cửa sổ nhưng bị Cơ quan Công an phát hiện thu giữ. Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Triệu Lâm Đ, thu giữ, niêm phong vật chứng (ký hiệu M có chữ ký của Đ và M) để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật (BL 01-04, 45-59, 65-72).

Tại Kết luận giám định số 294 ngày 22/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Phước, kết luận: chất rắn màu nâu (ký hiệu M) được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là: 0,0275 gam.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Về vật chứng vụ án, Cơ quan CSĐT – Công an huyện Bù Đăng đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đăng số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong và 01 dụng cụ sử dụng ma túy để phục vụ việc truy tố, xét xử.

Tại bản Cáo trạng số 38/CT – VKS - BĐ ngày 21/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng truy tố bị cáo Triệu Lâm Đ về tội “ Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 của bộ Luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát khẳng định nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố.

Về tội danh đề nghị Hội Đ xét xử tuyên bố bị cáo Triệu Lâm Đ phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38, của bộ Luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt bị cáo Triệu Lâm Đ từ 24 đến 27 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Bị cáo Triệu Lâm Đ thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, không có ý kiến tranh luận về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác đối với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội Đ xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được xét hỏi tại phiên tòa, Hội Đ xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT - Công an huyện Bù Đăng, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của bộ Luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: ngày 09/12/2022, Triệu Lâm Đ mua 300.000 Đ ma túy, loại Methamphetamine mang vào phòng ngủ của bị cáo cất giấu tại thôn 3, xã Bom Bo, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước. Đến đêm ngày 13/12/2022 có Hoàng Văn M đến chơi chờ đến giờ xem bóng đá, Đ đã lấy gói ma túy mua trước đó cùng dụng cụ sử dụng ra để sử dụng ma túy cùng với Hoàng Văn M sử dụng tại phòng ngủ của Đ, bản thân bị cáo Đ là người nghiện ma túy. Đến rạng sáng ngày 14/12/2022 thì bị Công an huyện Bù Đăng phối hợp với Công an xã Bom Bo kiểm tra, phát hiện bắt quả tang người cùng tang vật.

Hội Đ xét xử, xét thấy có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo Triệu Lâm Đ đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, quy định tại khoản 1 Điều 255 của bộ Luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Như vậy, nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hại cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Khi phạm tội bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm

hình sự. Tuy nhiên, sự nhận thức về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo có phần hạn chế.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; ngoài ra, bị cáo là người dân tộc thiểu số sự nhận thức pháp luật có phần hạn chế, gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 bộ Luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Sau khi cân nhắc mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng, Hội Đ xét xử thấy cần xử bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục, răn đe bị cáo và có tác dụng phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 255 của bộ Luật Hình sự thì ngoài hình phạt chính người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 Đ đến 500.000.000 Đ, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên miễn chấp hành hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 47 bộ Luật Hình sự và Điều 106 bộ Luật Tố tụng hình sự 2015. Cần tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau giám định và 01 dụng cụ sử dụng ma túy đã được niêm phong.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của bộ Luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Đối với Hoàng Văn M được Đ cho sử dụng ma túy nhưng không giúp sức hay góp tiền cho Đ trong việc phạm tội. Công an huyện Bù Đăng đã ra quyết định xử phạt hành chính 1.500.000 Đ. Do đó, Hội Đ xét xử không xem xét.

Đối với người bán ma túy cho Đ và người cho Đ bộ dụng cụ sử dụng ma túy, không rõ nhân thân, lý lịch, không có tài liệu chứng cứ khác, không có căn cứ xử lý.

Đối với ông Triệu Phúc C(là bố ruột của Đ), khi Đ cất giấu và sử dụng ma túy trong phòng thì ông C không có nhà nên không biết, không có tài liệu chứng cứ nào khác, do đó không có căn cứ xử lý.

Quan điểm xử lý vụ án của Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội Đ xét xử và quy định của pháp luật, được Hội Đ xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Triệu Lâm Đ phạm tội “ Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38, của bộ Luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Triệu Lâm Đ 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/12/2022.

[2] Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 bộ Luật Hình sự, Điều 106 bộ Luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tuyên tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau giám định và 01 dụng cụ sử dụng ma túy đã được niêm phong. (Theo biên bản giao vật chứng số 0010014 ngày 07/3/2023 giữa Công an huyện Bù Đăng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đăng)

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của bộ Luật Tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Triệu Lâm Đ phải nộp 200.000 Đ án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Quyền kháng cáo bản án: Bị cáo có mặt tại phiên tòa trực tuyến, được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- Sở TP & Công An tỉnh BP;
- Công an huyện Bù Đăng;
- VKSND huyện Bù Đăng;
- CCTHADS huyện Bù Đăng;
- Bị cáo, Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**T/M. HỘI Đ XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Thùy Linh

